

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 329/SGDDĐT-TCCB
V/v triển khai thực hiện Nghị định
số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018
của Chính phủ

Hà Nam, ngày 07 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 403/UBND-KGVX ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh, sau khi thống nhất với các sở: Tài chính, Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Nghị định số 06/2018/NĐ-CP theo hướng dẫn của UBND tỉnh, trong đó lưu ý một số nội dung sau đây:

I. Việc báo cáo, thẩm định hồ sơ thực hiện chính sách

1. Chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo

a) Hồ sơ đề nghị thẩm định của các huyện, thành phố:

- Công văn đề nghị của UBND huyện/thành phố;
- Quyết định phê duyệt Danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa của UBND huyện/thành phố; kèm theo danh sách theo mẫu số 01, bảng tổng hợp theo mẫu 02 quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP;
- Hồ sơ của trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 06/2018/NĐ-CP (xếp theo thứ tự danh sách đã được phê duyệt).

b) Thời gian gửi báo cáo thẩm định:

Trước ngày 27/3/2019, UBND các huyện, thành phố gửi hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo từ 20/02/2018 đến tháng 5/2018 và năm học 2018-2019 của các huyện, thành phố về Sở Tài chính, đồng thời gửi 01 bộ về Sở GDĐT (Hồ sơ của trẻ em gửi về Sở GDĐT là bản phô tô).

2. Chính sách đối với giáo viên mầm non

a) Về chuyển xếp lương giáo viên

Căn cứ vào thời gian hợp đồng lao động làm giáo viên mầm non có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và thời gian tập sự để xếp lương ở chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV (được áp dụng hệ số lương viên chức loại B, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06). Thời gian tập sự đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định hiện hành.

Đối với trường hợp giáo viên đã hợp đồng lao động làm giáo viên có đủ tiêu chuẩn của chức danh giáo viên mầm non hạng IV trong năm học 2017-2018 không tiếp tục hợp đồng trong năm học 2018-2019, các đơn vị thực hiện xét duyệt chuyển xếp lương và chi trả kinh phí bổ sung cho giáo viên truy lĩnh trong

thời gian giảng dạy được hưởng chính sách theo quy định.

Trong năm học 2018-2019, giáo viên được hưởng chính sách chuyên xếp lương từ thời điểm hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế giao năm 2018 theo vị trí việc làm của giáo viên mầm non hạng IV.

b) Hồ sơ đề nghị thẩm định của các huyện, thành phố:

- Công văn đề nghị của UBND huyện/thành phố;
- Quyết định phê duyệt Danh sách giáo viên mầm non hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP của UBND huyện/thành phố (Danh sách do UBND huyện phê duyệt theo mẫu gửi kèm Công văn này)
- Bản báo cáo nhu cầu chuyển xếp lương theo mẫu số 05 quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP;
- Văn bản giao biên chế năm 2018 của UBND huyện, thành phố đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
- Bản báo cáo thống kê số biên chế và hợp đồng lao động của từng trường mầm non tại thời điểm tháng 2 năm 2018 và tháng 3 năm 2019 (theo mẫu gửi kèm Công văn này).

- Hồ sơ của giáo viên được phê duyệt hưởng chính sách theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 06/2018/NĐ-CP gồm: Bản sao chứng thực văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, hợp đồng lao động (trong chỉ tiêu biên chế năm 2018); Bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan BHXH cấp (xếp theo thứ tự danh sách đã được phê duyệt)..

- Danh sách, biểu tổng hợp kinh phí và các minh chứng kèm theo đối với việc phê duyệt các đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 06/2018/NĐ-CP (nếu có).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ (riêng các danh sách, bảng tổng hợp, báo cáo của UBND huyện, thành phố: 03 bộ)

c) Lịch thẩm định hồ sơ thực hiện chính sách từ 20/02/2018 đến năm học 2018-2019 của các huyện, thành phố:

- *Thời gian:* Buổi sáng làm việc từ 07^h30; buổi chiều làm việc từ 13^h30;
- + Ngày 27/3/2019: Buổi sáng: Huyện Duy Tiên
Buổi chiều: Huyện Bình Lục
- + Ngày 28/3/2019: Buổi sáng: Huyện Kim Bảng
Buổi chiều: Huyện Lý Nhân
- + Ngày 29/3/2019: Buổi sáng: Huyện Thanh Liêm
Buổi chiều: Thành phố Phủ Lý
- *Địa điểm:* Hội trường tầng 2 Sở GDĐT
- *Thành phần:* UBND huyện, thành phố cử đại diện Lãnh đạo, chuyên viên phòng chuyên môn.

Thời gian thẩm định hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non từ các năm sau theo quy định của Nghị định số 06/2018/NĐ-CP.

II. Việc chi trả kinh phí thực hiện chính sách cho đối tượng thụ hưởng

Các đơn vị thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP từ ngày 20/02/2018.


UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non chi trả kịp thời kinh phí hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng theo quy định sau khi được UBND tỉnh phê duyệt và cấp kinh phí thực hiện chính sách.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Như kính gửi;
- Các Phòng GDĐT huyện/TP;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Đinh Thị Lụa

UBND HUYỆN/TP.....
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH GIÁO VIÊN MẦM NON CHUYÊN XẾP LƯƠNG NĂM

Theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ

(Kèm theo Công văn số 329/SGDDT-TCCB ngày 07/3/2019 của Sở GDĐT)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Tổng thời gian hợp đồng là giáo viên mầm non có đóng BHXH bắt buộc	Tổng thời gian sau khi trừ tập sự (...năm ... tháng)	Mức tiền lương hiện hưởng/tháng			Đề nghị chuyển xếp lương		Tiền lương, phụ cấp và các khoản trích nộp theo quy định					Chi hoạt động (theo Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND)	Tiền lương, phụ cấp, các khoản trích nộp tăng thêm 01 tháng	Kinh phí tăng thêm 01 năm	
						Tiền lương	Hệ số lương	Kinh phí trích nộp BHXH, BHYT, BHTN	Hệ số lương	Thời điểm tính nâng lương lần sau (tháng/năm)	Tổng tiền lương, phụ cấp và các khoản trích nộp theo lương	Lương ngạch bậc	Phụ cấp chức vụ (nếu có)	Phụ cấp khu vực	Phụ cấp ưu đãi ngành				Kinh phí trích nộp BHXH, BHYT, BHTN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	Trường MN A																		
1	Nguyễn Thị H																		
2	...																		
	Trường MN B																		
1	Trần Thị M																		
2	...																		

(Danh sách này có giáo viên)

Ghi chú: Cột 8: Nếu đang trả tiền lương thì chia cho mức lương tối thiểu từng thời kỳ để thành hệ số lương.

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN/TP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

.... ngày.... tháng... năm.....
TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

